

Số: 12/2020/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 15 tháng 6 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị T; Sinh năm 1998; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Dao;

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Trần Trọng Q; Sinh năm: 1994; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Hoa;

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị T và anh Trần Trọng Q.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị T và anh Trần Trọng Q nhất trí thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Chị Lý Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Quang Tr, sinh ngày 13/6/2015, anh Trần Trọng Q trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Quảng T, sinh ngày 02/10/2016, cả hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Thời điểm giao con là ngày 15/6/2020.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Lý Thị T và anh Trần Trọng Q xác nhận không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lý Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án chị Tích đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BB/2010/04102 ngày 24/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang. Trả lại cho chị Lý Thị T 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký và đóng dấu)

**Đoàn Ngọc Vĩnh**